

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/CBTT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**THÔNG BÁO
THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

Kính gửi:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 0400102077 ngày 17/01/2025, do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty chúng tôi như sau:

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3
- Mã chứng khoán: TW3
- Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Điện thoại liên hệ: 0236.3830202
- E-mail: duoctw3danang@gmail.com
- Website: duoctw3.com

1. Thông tin trước khi thay đổi:

Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

2. Thông tin sau khi thay đổi:

Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

3. Lý do thay đổi: Thay đổi địa chỉ (cụ thể: Tên phường), theo Nghị quyết số 1251/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2023-2025.

4. Ngày hiệu lực: 17/01/2025



5. Ngày nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 20/01/2025
6. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/01/2025 tại đường dẫn <https://duoctw3.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

Tài liệu đính kèm :

- Giấy CNĐKDN lần 9;
- Lưu VT;

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature in blue ink]

TRƯƠNG THOẠI NHÂN



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0400102077

Đăng ký lần đầu: ngày 19 tháng 10 năm 2010

Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 17 tháng 01 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CENTRAL PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY N.3
Tên công ty viết tắt: CETECO US

2. Địa chỉ trụ sở chính

115 Ngô Gia Tự, Phường Hải Châu, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0236.3830202

Fax:

Email: duoctw3danang@gmail.com

Website: duoctw3.com

3. Vốn điều lệ: 17.500.000.000 đồng.

Bằng chữ: Mười bảy tỷ năm trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.750.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày:

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

TR. TRƯƠNG PHÒNG

TRƯỜNG PHÒNG



Phạm Thị Mai Vân

Số: 1251/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã
của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2023 - 2025**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14, Luật số 47/2019/QH14, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 34/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2024/UBTVQH15 ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định một số nội dung liên quan đến việc bảo đảm yêu cầu phân loại đô thị và tiêu chuẩn của đơn vị hành chính để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 540/TTr-CP ngày 27 tháng 9 năm 2024 và Báo cáo số 699/BC-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024, Báo cáo thẩm tra số 3385/BC-UBPL15 ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban Pháp luật,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp quận Liên Chiểu, quận Thanh Khê và các đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc

1. Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 1,03 km², quy mô dân số là 15.220 người của phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu để nhập vào phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê. Sau khi điều chỉnh:

a) Quận Liên Chiểu có diện tích tự nhiên là 80,96 km² và quy mô dân số là 166.832 người. Phường Hòa Minh có diện tích tự nhiên là 6,65 km² và quy mô dân số là 43.060 người.

Phường Hòa Minh giáp phường Hòa Khánh Bắc, phường Hòa Khánh Nam; quận Cẩm Lệ, quận Thanh Khê, huyện Hòa Vang và Biển Đông;

b) Quận Thanh Khê có diện tích tự nhiên là 10,50 km² và quy mô dân số là 236.754 người. Phường Thanh Khê Tây có diện tích tự nhiên là 2,38 km² và quy mô dân số là 36.444 người.

Phường Thanh Khê Tây giáp phường An Khê, phường Thanh Khê Đông; quận Liên Chiểu và Biển Đông.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Thanh Khê như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,88 km², quy mô dân số là 25.019 người của phường Hòa Khê vào phường Thanh Khê Đông. Sau khi nhập, phường Thanh Khê Đông có diện tích tự nhiên là 1,71 km² và quy mô dân số là 42.931 người.

Phường Thanh Khê Đông giáp các phường An Khê, Chính Gián, Thanh Khê Tây, Xuân Hà; quận Hải Châu và Biển Đông;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,58 km², quy mô dân số là 19.482 người của phường Tam Thuận vào phường Xuân Hà. Sau khi nhập, phường Xuân Hà có diện tích tự nhiên là 1,43 km² và quy mô dân số là 40.827 người.

Phường Xuân Hà giáp phường Chính Gián, phường Thanh Khê Đông; quận Hải Châu và Biển Đông;

c) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,51 km², quy mô dân số là 20.174 người của phường Vĩnh Trung vào phường Thạch Gián. Sau khi nhập, phường Thạch Gián có diện tích tự nhiên là 1,29 km² và quy mô dân số là 41.802 người.

Phường Thạch Gián giáp phường Chính Gián và quận Hải Châu;

d) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,37 km², quy mô dân số là 16.855 người của phường Tân Chính vào phường Chính Gián. Sau khi nhập, phường Chính Gián có diện tích tự nhiên là 1,10 km² và quy mô dân số là 41.230 người.

Phường Chính Gián giáp các phường Thạch Gián, Thanh Khê Đông, Xuân Hà và quận Hải Châu.

3. Sau khi sắp xếp:

a) Quận Liên Chiểu có 05 phường, gồm: Hòa Hiệp Bắc, Hòa Hiệp Nam, Hòa Khánh Bắc, Hòa Khánh Nam, Hòa Minh.

Quận Liên Chiểu giáp quận Cẩm Lệ, quận Thanh Khê; huyện Hòa Vang; tỉnh Thừa Thiên Huế và Biển Đông;

b) Quận Thanh Khê có 06 phường, gồm: An Khê, Chính Gián, Thạch Gián, Thanh Khê Đông, Thanh Khê Tây, Xuân Hà.

Quận Thanh Khê giáp các quận Cẩm Lệ, Hải Châu, Liên Chiểu và Biển Đông.

Điều 2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Hải Châu như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,24 km², quy mô dân số là 9.690 người của phường Nam Dương và toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,49 km², quy mô dân số là 13.705 người của phường Bình Hiên vào phường Phước Ninh. Sau khi nhập, phường Phước Ninh có diện tích tự nhiên là 1,27 km² và quy mô dân số là 35.062 người.

Phường Phước Ninh giáp phường Bình Thuận, phường Hải Châu; quận Thanh Khê và quận Sơn Trà;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,14 km², quy mô dân số là 19.052 người của phường Hòa Thuận Đông vào phường Bình Thuận. Sau khi nhập, phường Bình Thuận có diện tích tự nhiên là 1,72 km² và quy mô dân số là 34.084 người.

Phường Bình Thuận giáp các phường Hòa Cường Bắc, Hòa Thuận Tây, Phước Ninh; quận Thanh Khê và quận Sơn Trà;

c) Thành lập phường Hải Châu trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,95 km², quy mô dân số là 18.146 người của phường Hải Châu I và toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,36 km², quy mô dân số 16.875 người của phường Hải Châu II. Sau khi thành lập, phường Hải Châu có diện tích tự nhiên là 1,31 km² và quy mô dân số là 35.021 người.

Phường Hải Châu giáp phường Thạch Thang, phường Phước Ninh; quận Thanh Khê và quận Sơn Trà;

d) Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,19 km² của phường Thuận Phước để nhập vào phường Thanh Bình. Sau khi điều chỉnh, phường Thanh Bình có diện tích tự nhiên là 1,76 km² và quy mô dân số là 21.283 người.

Phường Thanh Bình giáp phường Thạch Thang, phường Thuận Phước; quận Thanh Khê và Biên Đông;

đ) Sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm d khoản này, phường Thuận Phước có diện tích tự nhiên là 2,21 km² và quy mô dân số là 19.630 người.

Phường Thuận Phước giáp phường Thạch Thang, phường Thanh Bình; quận Sơn Trà và Biên Đông;

e) Sau khi sắp xếp, quận Hải Châu có 09 phường.

2. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc quận Sơn Trà như sau:

a) Thành lập phường An Hải Nam trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,82 km², quy mô dân số là 21.372 người của phường An Hải Đông và toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,53 km², quy mô dân số là 13.122 người của phường An Hải Tây. Sau khi thành lập, phường An Hải Nam có diện tích tự nhiên là 2,35 km² và quy mô dân số là 34.494 người.

Phường An Hải Nam giáp phường An Hải Bắc, phường Phước Mỹ; quận Hải Châu và quận Ngũ Hành Sơn;

b) Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,57 km², quy mô dân số là 10.004 người của phường Thọ Quang để nhập vào phường Mân Thái. Sau khi điều chỉnh, phường Mân Thái có diện tích tự nhiên là 1,74 km² và quy mô dân số là 29.935 người.

Phường Mân Thái giáp các phường An Hải Bắc, Nại Hiên Đông, Thọ Quang, Phước Mỹ và Biển Đông;

c) Sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm b khoản này, phường Thọ Quang có diện tích tự nhiên là 49,97 km² và quy mô dân số là 27.179 người.

Phường Thọ Quang giáp phường Mân Thái, phường Nại Hiên Đông và Biển Đông;

d) Sau khi sắp xếp, quận Sơn Trà có 06 phường.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, thành phố Đà Nẵng có 08 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 06 quận và 02 huyện; 47 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 36 phường và 11 xã.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, kiện toàn bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua tại phiên họp ngày 24 tháng 10 năm 2024.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tổng cục Thống kê;
- Thành ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: HC, PL.
- e-PAS: 99966

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn